TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ. H
TỈNH K. T

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 02/2020/QĐST-HNGĐ

Đ. H, ngày 15 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào Điều 58, 81,82 và Điều 83Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08/01/2020 về việc các đương sự thoả thuận sự tự nguyện và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 156/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Chị Y Ng- Sinh năm: 1994.

Trú tại: Thôn Đ. T, xã Đ. M, huyện Đ. Gl, Tỉnh K. T.

Bị đơn: Anh A Hồng Q - Sinh năm: 1992.

Trú tại: Tổ dân phố 7, thị trấn Đ.H, huyện Đ. H, Tỉnh K T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Chị Y Ng và anh A Hồng Q công nhận Y Hồng Ngọc Q- Sinh ngày: 28-9-2014 là con chung của chị Y Ng và anh A Hồng Q. Anh A Hồng Q đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*), kể từ tháng 01/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh A Hồng Q có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự. Kể từ ngày chị Y Ng có đơn yêu cầu thi hành án mà anh A Hồng Q chưa nộp đủ số tiền cấp dưỡng nuôi con thì anh A Hồng Q còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại

khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Các nội dung khác tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 102/2019/QĐST-HNGĐ ngày 27/09/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ. H, tỉnh K. T vẫn có hiệu lực pháp luật.

- **Về án phí**: Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 5, điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

Chị Y Ng được miễn nộp tiền tạm ứng án phí cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên. Hoàn trả lại cho chị Y Ng 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2016/0000699, ngày 30/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. H, tỉnh K. T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi gửi:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Toà án ND tỉnh K. T;
- VKSND H. Đ. H;
- Chi cục THADS H.Đ. H;
- UBND xã Đăk Tum, Đ.Gl;
- UBND TT. H Đ. H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Quách Văn N